

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang
(không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 62/2020/QH14;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

*Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất
đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động
sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản
lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn
phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 184/TTr-SXD ngày 20
tháng 11 năm 2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 205/BC-
STP ngày 15 tháng 11 năm 2025.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về hoạt động
xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và
cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động xây
dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở
hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của quy định về phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) ban hành Quy định về quản lý, xây dựng, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Ng/cứu;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD. *dhv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Phân cấp công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được phân cấp theo quy định về phân cấp công trình xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Thực hiện các nguyên tắc theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 4. Thẩm quyền quản lý và xác định đơn vị quản lý nghĩa trang, quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nghĩa trang cấp I, nghĩa trang nằm trên địa bàn từ hai (02) đơn vị hành chính cấp xã trở lên, cơ sở hỏa táng.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi quản lý các nghĩa trang cấp II trở xuống do Ban quản lý làm chủ đầu tư hoặc quyết định đầu tư trên địa bàn quản lý.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý nghĩa trang cấp II trở xuống trên địa bàn quản lý.

2. Thẩm quyền xác định đơn vị quản lý:

a) Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Ủy ban nhân dân tỉnh xác định và giao đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang cấp I, nghĩa trang nằm trên địa bàn từ hai (02) đơn vị hành chính cấp xã trở lên, cơ sở hỏa táng.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi xác định và giao đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang cấp II trở xuống do Ban quản lý làm chủ đầu tư hoặc quyết định đầu tư trên địa bàn quản lý.

- Ủy ban nhân dân cấp xã xác định và giao đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang cấp II trở xuống trên địa bàn quản lý.

b) Đối với các dự án nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Nhà đầu tư trực tiếp quản lý vận hành hoặc thuê quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng do mình đầu tư.

Chương II

HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 5. Hoạt động xây dựng đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 98/2019/NĐ-CP và các quy định về xây dựng.

Điều 6. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

Thực hiện cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 98/2019/NĐ-CP.

Điều 7. Thẩm quyền cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Quy định này.

2. Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi quyết định thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ điều kiện thực tế ra quyết định thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định này và thực hiện di chuyển các phần mộ riêng lẻ.

Điều 8. Quản lý nghĩa trang xã hội hóa

1. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 15% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để Ủy ban nhân dân các cấp giải quyết việc phục vụ đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn.

2. Quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thống nhất quản lý, khai thác.

3. Đối tượng chính sách xã hội khi chết được bố trí vào phần quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều này là những đối tượng được hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định pháp luật hiện hành về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Các quy định chung về quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP (khoản 1 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 98/2019/NĐ-CP).

Điều 9. Quản lý đất trong nghĩa trang

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang phải đúng theo quy hoạch, theo vị trí khu mộ, hàng mộ và phần mộ. Việc sử dụng đất mai táng phải đúng mục đích, đúng đối tượng.

2. Việc giao đất mai táng trong nghĩa trang phải thực hiện lần lượt trong khu mộ, hàng mộ theo quy hoạch, quy chế quản lý và dự án đầu tư được phê duyệt.

3. Không được đăng ký trước phần mộ cá nhân cho các đối tượng để dành, trừ trường hợp sau:

- a) Người từ 70 tuổi trở lên;
- b) Người đang mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định do Bộ Y tế ban hành;
- c) Người có vợ hoặc chồng đã được mai táng trong nghĩa trang được đặt trước một vị trí lô mộ của nghĩa trang (ưu tiên cho việc bố trí lô mộ liền kề, nếu có).
- d) Hồ sơ đăng ký trước phần mộ cá nhân thực hiện theo điểm b, điểm c khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Chuyển nhượng phần mộ cá nhân

a) Không cho phép chuyển nhượng phần mộ cá nhân đã đăng ký trước đối với các đối tượng nêu tại khoản 3 Điều này dưới bất cứ hình thức nào.

b) Đối với nghĩa trang đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng cho phần mộ cá nhân thực hiện theo điểm d khoản 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

5. Diện tích đất sử dụng tối đa cho mỗi phần mộ cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 10. Quản lý cơ sở hỏa táng

1. Đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng báo cáo về tình hình hoạt động định kỳ hàng năm về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 3 Nghị định số 98/2019/NĐ-CP.

Điều 11. Quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng

Việc lập phương án giá, thẩm định phương án giá, trình và ban hành văn bản định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 27 Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá và khoản 4 Điều 28 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Quyết định phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang

a) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang theo thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều 4 Quy định này.

Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang theo thẩm quyền quản lý tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định này trên địa bàn do mình quản lý.

b) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được phê duyệt phải gửi Cơ quan theo thẩm quyền quản lý tại Điều 4 Quy định này để thống nhất quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

3. Các nghĩa trang được xây dựng mới, quy chế quản lý nghĩa trang phải được lập và phê duyệt trước khi đưa nghĩa trang vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang phải tiến hành lập và trình phê duyệt theo đúng quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thuộc cấp tỉnh quản lý.
2. Tổ chức thẩm định nội dung quy hoạch địa điểm nghĩa trang trong đồ án quy hoạch chung xây dựng trên địa bàn tỉnh.
3. Tổ chức lập, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch nghĩa trang theo thẩm quyền quản lý tại điểm a khoản 1 Điều 4 Quy định này.
4. Thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
5. Cho ý kiến về sự phù hợp của phương án giá (*gồm phương pháp xác định, các yếu tố đầu vào để xác định chi phí, định mức (nếu có), mức giá*) ... đối với giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.
6. Hướng dẫn, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất và xử lý vi phạm hoạt động quản lý, xây dựng, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hoạt động quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
7. Tổng hợp, báo cáo định kỳ Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định.
2. Có trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với nghĩa trang các cấp trên địa bàn tỉnh.
3. Phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đóng cửa nghĩa trang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
2. Tham mưu, cân đối nguồn vốn đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn

ngân sách Nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì, hướng dẫn việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng, cải tạo mở rộng, di chuyển nghĩa trang.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; các quy định về xã hội hóa đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

4. Xây dựng danh mục các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, vận động thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng bằng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Phối hợp các ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện xây dựng các nghĩa trang đảm bảo yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định hiện hành.

2. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về an toàn, vệ sinh phòng dịch trong các hoạt động mai táng và hỏa táng.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy định nếp sống văn minh trong việc táng, đảm bảo được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, đảm bảo vệ sinh môi trường, tránh kéo dài thời gian.

Điều 18. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn theo thẩm quyền quản lý quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy định này.

2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng.

5. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang trên địa bàn quản lý.

6. Có trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy chế quản lý, sử dụng các nghĩa trang trên địa bàn quản lý.

7. Báo cáo về tình hình quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý gửi Sở Xây dựng theo định kỳ hằng năm để tổng hợp.

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn theo thẩm quyền quản lý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định này.
2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết quy hoạch nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.
3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.
4. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.
5. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.
6. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng.
7. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn.
8. Có trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy chế quản lý, sử dụng các nghĩa trang trên địa bàn.
9. Cân đối, bố trí từ nguồn vốn ngân sách nước để thực hiện đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, mở rộng nghĩa trang theo thẩm quyền quản lý.
10. Báo cáo về tình hình quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý gửi Sở Xây dựng theo định kỳ hằng năm để tổng hợp.

Điều 20. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang, đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang
 - a) Thực hiện quản lý nghĩa trang theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.
 - b) Lập, trình quy chế quản lý nghĩa trang và thực hiện quản lý nghĩa trang theo quy chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc thỏa thuận theo quy định.
 - c) Lập giá dịch vụ nghĩa trang trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.
2. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng
 - a) Thực hiện quản lý vận hành cơ sở hỏa táng theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.
 - b) Lập giá dịch vụ hỏa táng trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.
 - c) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Trách nhiệm, quyền lợi của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng

1. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng được đơn vị quản lý nghĩa trang, đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng cung cấp thông tin về tình hình mộ, tro cốt của thân nhân.

2. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng phải cung cấp thông tin về lý lịch mộ, tro cốt để đơn vị quản lý nghĩa trang, đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng lập hồ sơ lưu trữ, quản lý.

3. Tuân thủ các nội quy của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và các quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện Quy định này.

2. Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức và cá nhân có hoạt động liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện đúng quy định này và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.